

Bản án số: 67/2021/HS-PT
Ngày 22-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Tuyên;

Ông Đặng Minh Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đồng Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Các bị cáo không kháng cáo:

1. Đào Xuân C, sinh năm 2001, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Đại Nỗ, xã Hùng Tiến, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Đào Xuân Chung và bà Nguyễn Thị Minh, chưa có vợ con. Tiền sự, tiền án: không có; bị tạm giữ từ ngày 30 tháng 7 năm 2020 đến ngày 08 tháng 8 năm 2020 chuyển sang tạm giam; có mặt.

2. Đoàn Văn L (tên gọi khác Đoàn Trường L), sinh năm 1986 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 4, xã Cộng Hiền, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Đoàn Văn Tít và bà Bùi Thị Vững. Có vợ là Đinh Thị Nguyệt (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2009; có 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2016/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về

tội “Cố ý gây thương tích”; có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 07/QĐ-TA ngày 04 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện VB đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đoàn Văn L trong thời hạn 12 tháng; bị tạm giữ từ ngày 30 tháng 7 năm 2020 đến ngày 08 tháng 8 năm 2020 chuyển sang tạm giam; có mặt.

- *Bị hại*: Cháu Nguyễn Thị Thanh Nh, sinh ngày 14 tháng 02 năm 2006; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn Doanh và bà Đoàn Thị Vân; đều trú tại: Thôn Hu Trì, xã Vinh Quang, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Dương Thanh Huyền, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết và hẹn với nhau từ trước, khoảng 08 giờ ngày 22 tháng 7 năm 2020, Phạm Duy Hưng sinh ngày 28 tháng 6 năm 2003 (17 tuổi 24 ngày) ở thôn Lê Lợi, xã Hiệp Hòa, huyện VB, thành phố Hải Phòng đi xe máy đến khu vực cổng trường Trung học cơ sở xã Vinh Quang, huyện VB đón cháu Nguyễn Thị Thanh Nh rồi đưa về nhà Hưng chơi. Một lúc sau, Hưng đưa Nh vào phòng ngủ rồi giao cầu tự nguyện với nhau 01 lần. Sau đó, Hưng chở cháu Nh về nhà. Khi đi đến ngã ba Mòi ở thôn Đại Nỗ, xã Hùng Tiến, huyện VB thì gặp Đào Xuân C đang đi xe máy một mình nên đã nhờ C chở cháu Nh về. Trên đường đi, C có rú cháu Nh vào nhà bạn C là anh Nguyễn Huy Hải sinh năm 2002 ở thôn Bắc Tạ, xã Hùng Tiến, huyện VB chơi. Khi đến nơi thấy anh Hải, anh Nguyễn Văn Quảng sinh năm 1987 ở thôn An Ngoại, xã Tân Liên, huyện VB và 01 nam thanh niên nữa tên là Cảnh (không xác định được cụ thể) đang ở đó, C đưa cháu Nh vào nằm trên giường trong phòng khách của nhà anh Hải, đóng cửa lại và bảo với mọi người không được vào rồi lên nằm cùng với cháu Nh. Sau đó, C ôm, sờ soạng bộ phận sinh dục của cháu Nh nhưng cháu Nh không đồng ý, đẩy ra. Thấy vậy, C nằm nói chuyện rồi đòi giao cầu với cháu Nh thì cháu Nh đồng ý nên C đã giao cầu tự nguyện với cháu Nh 01 lần. Sau đó, C để cháu Nh ở lại nhà anh Hải rồi bỏ đi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, C đi xe máy đến đón cháu Nh rồi thuê phòng nghỉ số 302 của nhà nghỉ Ngọc Hà ở thôn Kênh Trạch, xã Hưng Nhân, huyện VB. Tại phòng nghỉ, C và cháu Nh tiếp tục giao cầu tự nguyện với nhau thêm 01 lần nữa. Sau đó C đi về, để cháu Nh ở lại nhà nghỉ một mình.

Đến khoảng 17 giờ ngày 23 tháng 7 năm 2020, cháu Nh nhắn tin cho anh Quảng nhờ mua băng vệ sinh mang đến nhà nghỉ cho cháu Nh nên anh Quảng đến và vào nằm cùng với cháu Nh nhưng không có hành vi gì khác. Khoảng 03 phút sau, C đi cùng với Đoàn Văn L đến nhà nghỉ và trả tiền thuê phòng cho nhà nghỉ. Sau đó, L điều khiển xe máy chở cháu Nh và C về nhà C, còn anh Quảng đi về một mình. Khi về đến ngã ba Mòi, C vào quán ngồi uống nước cùng với bạn và bảo L chở cháu Nh về nhà cháu Nh. Trên đường về, L rủ cháu Nh về nhà mình, cháu Nh đồng ý nên cả hai đi về nhà L. Tại nhà L, sau khi cháu Nh tắm xong, L và cháu Nh nằm ôm nhau trên chiếc giường trong phòng ngủ riêng của L rồi L định giao cấu với cháu Nh qua đường âm đạo của cháu Nh. Tuy nhiên, lúc này do cháu Nh đang có kinh nguyệt nên L và cháu Nh đã giao cấu tự nguyện với nhau qua đường hậu môn của cháu Nh. Sau đó, cháu Nh ở lại nhà L, đến ngày 29 tháng 7 năm 2020, gia đình cháu Nh tìm được, đưa cháu Nh về và làm đơn tố cáo gửi Công an huyện VB.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 30 tháng 7 năm 2020, Hưng, C và L đến Công an huyện VB đầu thú và khai nhận về hành vi của mình.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 373/2020/TD ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng đã kết luận về sản phụ khoa của cháu Nguyễn Thị Thanh Nh như sau: “... *Nạn nhân: Nguyễn Thị Thanh Nh - sinh năm 2006, cơ thể trung bình cân đối. Toàn thân: Không có dấu vết thương tích cũ và mới. Màng trinh rách cũ, giãn rộng. Không xác định được thời gian gây rách, giãn màng trinh. Trong âm đạo không có xác tinh trùng. Hiện tại nạn nhân không có thai. Không có tổn thương ở đường hậu môn. Nếu nạn nhân có quan hệ tình dục bằng đường hậu môn thì đến ngày khám giám định cũng không còn hình ảnh xác tinh trùng trong đường hậu môn*”.

Tại Bản Kết luận giám định số 5367/C09-TT3 ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an đã kết luận về dấu vết máu thu được trên chiếc chiếu và lạch giường mà L và cháu Nh đã giao cấu với nhau như sau: “... *Dấu vết máu có trên mảnh chiếu và trên lạch giường (giát giường) ở hiện trường là máu người và là máu của Nguyễn Thị Thanh Nh không phải là máu của Đoàn Văn L...*”.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án sơ thẩm số 09/2021/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

1.1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Xuân C 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội: Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 30 tháng 7 năm 2020.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L (Đoàn Trường L) 18 (Mười tám) tháng tù về tội: Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 30 tháng 7 năm 2020.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587, 590 của Bộ luật Dân sự chấp nhận thỏa thuận của các bên: Đào Xuân C, Đoàn Văn L, Phạm Duy Hưng phải liên đới bồi thường cho cháu Nguyễn Thị Thanh Nh số tiền thiệt hại sức khỏe là 110.925.000 đồng; buộc Đào Xuân C phải chịu 55.462.500 đồng. Đoàn Văn L và Phạm Duy Hưng mỗi người phải chịu 27.731.250 đồng và tuyên quyền kháng cáo, án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn Doanh và bà Đoàn Thị Vân có đơn kháng cáo ghi ngày 16 tháng 4 năm 2021 đề nghị tăng hình phạt **đối với cả hai bị cáo** và đơn ngày 20 tháng 4 năm 2021 đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự “phạm tội nhiều lần” **đối với bị cáo L** do bị cáo **này** xâm hại **cháu Nh nhiều lần** trong 06 ngày từ ngày 23 đến ngày 29 tháng 7 năm 2020; không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “ăn năn hối cải” đối với hai bị cáo.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, tăng mức hình phạt và không cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì tuy các bị cáo khai báo về một số nội dung cơ bản về hành vi phạm tội của mình nhưng vẫn quanh co đổ lỗi chủ động về phía cháu Nh; đối với bị cáo Đoàn Văn L tuy chỉ đủ cơ sở để xác định L có hành vi quan hệ tình dục khác với cháu Nh 01 lần nhưng lời khai của cháu Nh là có cơ sở vì cháu không có động cơ, lý do để nói dối về việc này. Mặt khác, bị cáo L là người có nhân thân xấu, có một tiền án, một tiền sự. Từ khi xét xử sơ thẩm đến nay, các bị cáo không có bất kì biểu hiện nào thể hiện sự ăn năn, hối cải (không hỏi thăm sức khỏe của cháu Nh), không tác động đến người thân, gia đình để hỏi thăm, xin lỗi, chưa bồi thường cho cháu Nh.

Các bị cáo trình bày nội dung vụ án phù hợp với bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ; xin lỗi gia đình bị hại, cam kết sẽ bồi thường cho bị hại hoặc tác động gia đình để bồi thường thay và đề nghị cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên như sau:*

Bản án sơ thẩm đã xử phạt Đào Xuân C 42 tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, xử phạt bị cáo Đoàn Văn L (Đoàn Trường L) 18 tháng tù về tội “Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” là chưa tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo đã lợi dụng cháu Nh còn ở độ tuổi non nớt, thiếu sự hiểu biết để xâm hại tình dục trong đó bị cáo C xâm hại nhiều lần trong thời gian ngắn; bị cáo L tuy không thừa nhận xâm hại cháu Nh nhiều lần nhưng bị cáo đã rủ rê bị hại ở tại nhà mình trong khoảng thời gian 06 ngày, chỉ đến khi gia đình bị hại phát hiện mới ngăn chặn được hành vi phạm tội của bị cáo. Mặc dù tại phiên tòa các bị cáo có **xin lỗi bị hại và gia đình bị hại, nhưng** thể hiện ý thức ăn năn hối cải của các bị cáo không cao và không tự giác do chưa bồi thường cho bị hại. Bị cáo L có 1 tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, 01 tiền sự chưa được xóa nên cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu; các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc hơn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại, sửa bản án hình sự sơ thẩm, tăng một phần hình phạt đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đào Xuân C, Đoàn Văn L (tức Đoàn Trường L) đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với kết luận giám định, lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 22 tháng 7 năm 2020, Đào Xuân C là người trên 18 tuổi đã giao cấu tự nguyện với cháu Nguyễn Thị Thanh Nh 02 lần khi cháu Nh mới được 14 tuổi 05 tháng 08 ngày tuổi (đã trên 13 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi) tại nhà anh Nguyễn Huy Hải và nhà nghỉ Ngọc Hà. Đến ngày 23 tháng 7 năm 2020, Đoàn Văn L là người trên 18 tuổi đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác tự nguyện với cháu Nguyễn Thị Thanh Nh 01 lần khi cháu Nh mới có 14 tuổi 05 tháng 09 ngày tuổi tại nhà L. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Đào Xuân C phạm tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” vi phạm điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự; Đoàn Văn L phạm tội: “Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với

người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” vi phạm khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo cho rằng Đoàn Văn L đã giao cấu nhiều lần với cháu Nguyễn Thị Thanh Nh tại nhà Đoàn Văn L nhưng chỉ có lời khai của cháu Nh về việc này, ngoài ra không có người làm chứng, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Đoàn Văn L đã giao cấu nhiều lần với cháu Nh nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đoàn Văn L về tội: “Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” vi phạm khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại về việc đề nghị xét xử bị cáo L với tình tiết định khung “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đào Xuân C chưa có tiền sự, tiền án, phạm tội lần đầu; các bị cáo C, L đều có thái độ khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã ra đầu thú; đây là những tình tiết giảm nhẹ mà C, L được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra Đoàn Văn L có bố đẻ là người có công với cách mạng nên bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị làm rõ căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “ăn năn hối cải” đối với cả hai bị cáo C và L. Bộ luật Hình sự quy định “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” là hai tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã nhận định tại mục [4] về việc không cho bị cáo C và L hưởng tình tiết “ăn năn hối cải”; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên chỉ áp dụng cho hai bị cáo C và L được hưởng tình tiết “thành khẩn khai báo” theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với thực tiễn và đúng với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cho rằng các bị cáo quanh co đổ lỗi cho bị hại nên không áp dụng tình tiết “thành khẩn khai báo” là không có cơ sở. Do đó không chấp nhận kháng cáo về vấn đề này của đại diện hợp pháp của bị hại.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đào Xuân C phạm tội nhiều lần nhưng do đã là tình tiết định khung hình phạt nên không tính là tình tiết tăng nặng; Đoàn Văn L có 1 tiền sự và 01 tiền án chưa được xóa án tích: Tại Quyết định số 07/QĐ-TA ngày 04 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện VB đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đoàn Văn L trong thời hạn 12 tháng và Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2016/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nên Đoàn Văn L

có nhân thân xấu và phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; những tình tiết này đã được Bản án sơ thẩm xem xét đến là đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, tại phiên tòa các bị cáo **đều thừa nhận** là đối tượng nghiện chất ma túy **nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo**.

[7] Về mức hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện thấy: Các bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên **phải** nhận thức được việc có hành vi giao cấu **hoặc** thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác **với người** từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi nhằm thỏa mãn sinh lý **của bản thân** là vi phạm pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã xâm sức khỏe giới tính, về tình dục và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ em. Bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo **trong vụ án** và bắt các bị cáo cách ly khỏi xã hội là cần thiết. Tuy nhiên, mức hình phạt đối với các bị cáo là chưa nghiêm khắc, chưa tương xứng với mức độ hành vi phạm tội.

Trong thời gian vừa qua, loại tội phạm này diễn biến phức tạp, có xu hướng gia tăng với nhiều vụ việc nghiêm trọng, gây bức xúc dư luận xã hội, để kịp thời phòng ngừa, đấu tranh với loại tội phạm xâm hại trẻ em, đặc biệt là xâm hại tình dục đối với người dưới 16 tuổi, góp phần giữ vững ổn định, chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em, người chưa thành niên cần có chế tài xử lý, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo, phòng ngừa chung.

[8] Với phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ.

[9] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

[10] Về án phí: Người đại diện hợp pháp của bị hại không phải nộp án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, sửa một phần

Bản án sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

1.1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Xuân C 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 30 tháng 7 năm 2020.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L (tức Đoàn Trường L) 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội: “Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 30 tháng 7 năm 2020.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND huyện VB;
- **PV06** Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện VB;
- Cơ quan THAHS huyện VB;
- TAND huyện VB;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- **Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại;**
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Vân Thúy